

Số: /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 75/TTr-SGDĐT ngày 03/3/2026, UBND tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 157/QĐ-TTg*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; qua đó nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân đối với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Khẳng định vị trí, vai trò của giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực then chốt phát triển nguồn nhân lực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững; xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, gia đình và toàn xã hội trong chăm lo, đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo; đặt giáo dục và đào tạo trong tổng thể chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo tư duy quản trị phát triển hiện đại.

- Thông qua công tác truyền thông, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chủ trương đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; thúc đẩy đổi mới tư duy, phương thức quản lý, phương thức tổ chức thực hiện ở các cấp, các ngành và từng cơ sở giáo dục; kịp thời lan tỏa các giá trị tích cực, mô hình tiêu biểu, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh; về kết quả, thành tựu phát triển giáo dục và đào tạo; kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đa dạng hóa hình thức, phương thức truyền thông; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, cơ quan báo chí và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác thông tin, truyền thông về giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 157/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả từ cấp tỉnh đến cơ sở; bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; gắn chặt với việc tiếp tục triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện và các chỉ tiêu cụ thể; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong công tác tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các vấn đề phát sinh; khắc phục những hạn chế, điểm nghẽn trong quá trình tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu đề ra. Thực hiện nghiêm túc chế độ sơ kết, tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030

Phấn đấu đến hết năm 2030 đạt được các mục tiêu chủ yếu sau:

- Bảo đảm 100% cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; trường hợp không xây dựng kế hoạch riêng thì phải lồng ghép đầy đủ nội dung truyền thông vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm. Đồng thời, thiết lập, duy trì chuyên trang, chuyên mục hoặc lồng ghép nội dung tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử, báo chí, tạp chí, hệ thống thông tin cơ sở và các nền tảng số của cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ sở giáo dục, bảo đảm thông tin được cập nhật thường xuyên, liên tục, có định hướng.

- Bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và cơ sở giáo dục được phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW; qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tinh thần chủ động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Các cơ quan báo chí chủ lực của tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương và cơ sở giáo dục chủ động xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyển nội dung và các sản phẩm truyền thông đa nền tảng phục vụ tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; ưu tiên bố trí nguồn lực phù hợp để phát triển các kênh, ấn phẩm và nền tảng truyền thông hướng tới đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên và học viên, bảo đảm nội dung phong phú, hấp dẫn, đúng định hướng.

- Phân đầu tối thiểu 70% cán bộ làm công tác truyền thông tại các cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở giáo dục được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, từng bước nâng cao năng lực truyền thông chuyên nghiệp, kỹ năng truyền thông giáo dục và đào tạo, đặc biệt là kỹ năng truyền thông số, truyền thông chính sách và kỹ năng xử lý thông tin trên môi trường mạng.

- Duy trì, đồng thời đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng hằng năm đối với tập thể, cá nhân có mô hình hay, cách làm sáng tạo, sáng kiến tiêu biểu trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; qua đó lan tỏa các giá trị tích cực, tạo động lực thi đua đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu đến năm 2035

- Phân đầu đến năm 2035, bảo đảm 100% cán bộ làm công tác truyền thông tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, liên tục; có năng lực truyền thông chuyên nghiệp, am hiểu sâu về chủ trương, chính sách giáo dục và đào tạo; thành thạo kỹ năng truyền thông chính sách, truyền thông số, có khả năng sử dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ mới; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

- Bảo đảm toàn bộ kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW được thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời, chính xác, thống nhất và đúng định hướng thông qua hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, truyền thông xã hội, các nền tảng số và các hình thức truyền thông phù hợp khác; qua đó nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân, củng cố niềm tin xã hội, tạo sự đồng thuận, ủng hộ rộng rãi đối với chủ trương đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền về quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và tầm nhìn phát triển giáo dục và đào tạo

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, làm rõ vị trí, vai trò của giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực then chốt trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển nhanh, bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước nói chung và của tỉnh Sơn La nói riêng.

- Phổ biến đầy đủ, sâu sắc quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng về “đột phá phát triển giáo dục và đào tạo” theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW; nhấn mạnh yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đổi mới mạnh mẽ tư duy quản lý giáo dục, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo; đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản trị nhà trường theo hướng hiện đại, hiệu quả, lấy người học làm trung tâm, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; làm rõ mối quan hệ gắn kết chặt chẽ giữa phát triển giáo dục và đào tạo với chiến lược,

quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn; qua đó khẳng định giáo dục và đào tạo là một trong những trụ cột quan trọng của chiến lược phát triển địa phương.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, cơ quan quản lý Nhà nước, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và toàn xã hội trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo; tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong triển khai các nhiệm vụ đột phá theo Nghị quyết số 71-NQ/TW, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới và phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp đột phá

a) Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

- Tăng cường tuyên truyền chủ trương đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo hướng phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ trách nhiệm; nâng cao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình; bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về cải cách hành chính trong ngành giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; xây dựng, cập nhật, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục bảo đảm đồng bộ, liên thông từ tỉnh đến cơ sở, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, dự báo và hoạch định chính sách phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tuyên truyền việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; bảo đảm kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

b) Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Tuyên truyền, khẳng định vai trò then chốt, mang tính quyết định của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đối với chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo; coi phát triển đội ngũ là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Phổ biến kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về tuyển dụng, sử dụng, thu hút, đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; chú trọng tuyên truyền các chính sách ưu tiên, hỗ trợ đối với giáo viên công tác tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đẩy mạnh xây dựng, lan tỏa hình ảnh người thầy mẫu mực, tâm huyết, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo; kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng các tấm gương nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tiêu biểu, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh.

c) Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục và kiểm tra, đánh giá

- Tuyên truyền việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và các chương trình đào tạo theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực người học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức công dân, tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; phát triển học liệu số, nền tảng dạy học trực tuyến; từng bước xây dựng môi trường học tập thông minh, hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn mới.

- Tuyên truyền việc đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá năng lực, phẩm chất người học; giảm áp lực thi cử, khắc phục bệnh thành tích; bảo đảm khách quan, trung thực, công bằng và phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục.

d) Phát triển giáo dục gắn với nhu cầu xã hội

- Tăng cường tuyên truyền việc gắn giáo dục phổ thông với định hướng nghề nghiệp; nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nhu cầu thị trường lao động của tỉnh Sơn La trong từng giai đoạn.

- Thông tin, tuyên truyền về các hoạt động liên kết, hợp tác giữa cơ sở giáo dục với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong đào tạo, thực tập, hướng nghiệp và giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên; góp phần nâng cao tính thực tiễn, hiệu quả của đào tạo.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong học sinh, sinh viên; tuyên truyền, giới thiệu và nhân rộng các mô hình, sáng kiến khởi nghiệp hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tiềm năng và lợi thế của địa phương; góp phần hình thành thể hệ lao động năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

3. Tuyên truyền về các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo; đặc biệt chú trọng các chính sách hỗ trợ đối với giáo dục ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các chính sách bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng, địa bàn.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin; xây dựng trường học đạt chuẩn theo quy định; từng bước hiện đại hóa điều kiện dạy và học, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách về xã hội hóa giáo dục; khuyến khích, huy động các nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia đầu tư, hỗ trợ phát triển giáo dục và đào tạo; thúc đẩy mối quan hệ hợp

tác công - tư trong lĩnh vực giáo dục, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án của tỉnh Sơn La triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; làm rõ mục tiêu, nội dung, lộ trình, nguồn lực và kết quả thực hiện; qua đó nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và tạo sự đồng thuận, ủng hộ rộng rãi trong xã hội đối với công cuộc đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

4. Tuyên truyền kết quả thực hiện, mô hình hay, điển hình tiên tiến

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ và khách quan về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch đổi mới giáo dục và đào tạo tại các địa phương, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; phản ánh trung thực những chuyển biến tích cực, kết quả đạt được, những cách làm hiệu quả cũng như tác động đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ động giới thiệu, lan tỏa các mô hình trường học tiêu biểu; các sáng kiến, giải pháp hiệu quả, cách làm sáng tạo trong công tác quản lý, quản trị nhà trường, tổ chức dạy học và giáo dục học sinh; khuyến khích nghiên cứu, áp dụng và nhân rộng các mô hình phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa bàn, từng cấp học.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến; các tấm gương nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tâm huyết, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo; học sinh, sinh viên vượt khó, đạt thành tích cao trong học tập, rèn luyện và tham gia các hoạt động phong trào; qua đó tạo động lực thi đua, cổ vũ tinh thần đổi mới trong toàn ngành.

- Chia sẻ, phổ biến rộng rãi các kinh nghiệm thực tiễn, bài học hay có giá trị tham khảo trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành giáo dục và trong xã hội.

5. Công tác thông tin, định hướng dư luận xã hội

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống, đầy đủ, kịp thời, chính xác về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh; về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; bảo đảm tính công khai, minh bạch, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác truyền thông.

- Tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa và yêu cầu đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới; tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin, huy động sự ủng hộ và tham gia tích cực của các tầng lớp Nhân dân đối với các chủ trương, chính sách, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình dư luận xã hội liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo; kịp thời định hướng thông tin, giải đáp những vấn đề được dư luận quan tâm, nhất là các nội dung nhạy cảm, phức tạp, phát sinh trong quá trình triển

khai thực hiện; không để xảy ra tình trạng thiếu thông tin hoặc thông tin không chính xác gây ảnh hưởng đến uy tín của ngành.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng trong việc phát hiện, xử lý và phản bác kịp thời các thông tin sai lệch, xuyên tạc, thiếu căn cứ liên quan đến giáo dục và đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng và không gian mạng; góp phần bảo đảm môi trường thông tin lành mạnh, ổn định, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW.

IV. HÌNH THỨC, KÊNH VÀ PHƯƠNG THỨC TRUYỀN THÔNG

Công tác truyền thông được tổ chức triển khai đồng bộ, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa truyền thông đại chúng, truyền thông cơ sở và truyền thông trên các nền tảng số; phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và từng giai đoạn thực hiện, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm.

1. Truyền thông trên báo chí, phát thanh, truyền hình và Công/Trang thông tin điện tử

- Tổ chức mở và duy trì các chuyên trang, chuyên mục, tuyến tin, bài tuyên truyền về nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và các hoạt động triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; tập trung thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả nổi bật trong quá trình đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường thời lượng và nâng cao chất lượng các tin, bài, phóng sự, chuyên đề, tọa đàm, giao lưu trực tuyến về giáo dục và đào tạo; chú trọng nội dung phân tích, làm rõ các chính sách mới, giải thích những vấn đề dư luận quan tâm; giới thiệu các mô hình tiêu biểu, cách làm sáng tạo, hiệu quả và các điển hình tiên tiến trong ngành.

- Đăng tải toàn văn, trích yếu và các nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 71-NQ/TW cùng các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương và của tỉnh; đồng thời đa dạng hóa hình thức thể hiện như đồ họa thông tin, video clip, chuyên đề đa phương tiện, sản phẩm truyền thông số nhằm nâng cao tính hấp dẫn, khả năng tiếp cận và hiệu quả tuyên truyền.

- Kịp thời phản ánh kết quả triển khai thực hiện, các gương điển hình tiên tiến, mô hình tiêu biểu, sáng kiến hiệu quả trong ngành giáo dục và đào tạo; qua đó lan tỏa các giá trị tích cực, tạo động lực thi đua đổi mới, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La; Trung tâm Thông tin – Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ sở giáo dục.

2. Truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở

- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã, phường về nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh liên quan đến đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; bảo đảm thông tin được chuyển tải kịp thời, chính xác, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa bàn.

- Xây dựng các bản tin, chuyên đề, nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng sử dụng ngôn ngữ phổ thông kết hợp tiếng dân tộc (khi cần thiết), đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bảo đảm mọi tầng lớp Nhân dân đều được tiếp cận thông tin đầy đủ, rõ ràng.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về giáo dục và đào tạo trong các cuộc họp dân, sinh hoạt cộng đồng, hội nghị ở cơ sở, các buổi sinh hoạt của thôn, bản, tổ dân phố và các tổ chức đoàn thể; phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở trong việc truyền tải, giải thích, hướng dẫn thực hiện chính sách đến Nhân dân; góp phần tạo sự đồng thuận và tham gia tích cực của cộng đồng trong thực hiện nhiệm vụ đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo.

- Cơ quan thực hiện: UBND các xã, phường.

3. Truyền thông trực tiếp thông qua hội nghị, hội thảo, tập huấn

- Tổ chức các hội nghị quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn ngành; bảo đảm nội dung truyền đạt đầy đủ, chính xác, thống nhất, phù hợp với từng cấp học, từng nhóm đối tượng; gắn việc học tập, quán triệt với xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn chuyên đề về chuyển đổi số trong giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, quản trị nhà trường và các nội dung trọng tâm khác của Nghị quyết; tạo diễn đàn trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, giới thiệu mô hình hay, cách làm hiệu quả; qua đó nâng cao chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện tại cơ sở.

- Lồng ghép nội dung truyền thông về đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo trong các lớp bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể trong ngành giáo dục; góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, bản lĩnh chính trị và năng lực tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện.

4. Truyền thông trên nền tảng số và mạng xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các nền tảng số, fanpage, trang mạng xã hội chính thống của các cơ quan nhà nước, đơn vị, địa phương và cơ sở giáo dục; kịp thời cung cấp, cập nhật thông tin về chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; bảo đảm thông tin chính xác, thống nhất, có định hướng.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông số; đẩy mạnh ứng dụng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện như video clip, đồ họa thông tin (infographics), podcast, bản tin điện tử, chuyên đề số, bài viết ngắn trên nền tảng mạng xã hội... nhằm nâng cao

tính trực quan, sinh động, hấp dẫn, dễ tiếp cận và khả năng lan tỏa thông tin đến các nhóm đối tượng khác nhau, nhất là đội ngũ nhà giáo, học sinh, sinh viên và phụ huynh.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng dạy học trực tuyến, hệ thống quản lý học tập, công thông tin điện tử và hệ thống thông tin nội bộ của ngành giáo dục để lồng ghép nội dung tuyên truyền; bảo đảm đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên được tiếp cận đầy đủ thông tin, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong thực hiện các nhiệm vụ đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên môi trường mạng; bảo đảm nội dung thông tin được đăng tải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các thông tin sai lệch, xuyên tạc, vi phạm quy định; góp phần xây dựng môi trường thông tin lành mạnh, an toàn, phục vụ hiệu quả công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo.

5. Truyền thông thông qua các phong trào, hoạt động của ngành giáo dục

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW và các nhiệm vụ đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành giáo dục; gắn công tác truyền thông với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các phong trào thi đua yêu nước và các nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục.

- Tổ chức các cuộc thi, hội thi, hoạt động tìm hiểu về Nghị quyết số 71-NQ/TW, về chủ trương, chính sách và các nội dung đổi mới giáo dục và đào tạo phù hợp với từng cấp học, từng nhóm đối tượng; khuyến khích sự tham gia tích cực, sáng tạo của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên; qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tinh thần chủ động trong thực hiện nhiệm vụ.

- Phát động và duy trì các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chủ đề tại các cơ sở giáo dục; lồng ghép nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức công dân và định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Thông qua các phong trào, hoạt động của ngành, kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; tạo động lực thi đua, lan tỏa tinh thần đổi mới, sáng tạo trong toàn ngành giáo dục và trong xã hội.

6. Truyền thông thông qua các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW; bảo đảm sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về giáo dục và đào tạo trong các chương trình, phong trào, cuộc vận động của các tổ chức như Hội Khuyến học, Hội Phụ huynh

học sinh, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức liên quan; phát huy vai trò nòng cốt của các tổ chức trong việc vận động, tập hợp quần chúng, huy động nguồn lực xã hội tham gia phát triển giáo dục; góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện.

- Đẩy mạnh phối hợp tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc chăm lo sự nghiệp giáo dục và đào tạo; thúc đẩy phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh; tạo sự đồng thuận, ủng hộ và tham gia tích cực của toàn xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

7. Phương thức thực hiện

- Tổ chức triển khai công tác truyền thông bảo đảm thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với từng giai đoạn, từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tiễn của địa phương; gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động truyền thông với quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả.

- Kết hợp linh hoạt giữa tuyên truyền diện rộng và tuyên truyền chuyên sâu theo từng nội dung, chuyên đề; chú trọng truyền thông chính sách, truyền thông định hướng; bảo đảm thông tin đầy đủ, dễ hiểu, dễ tiếp cận, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Đổi mới phương thức truyền thông theo hướng sinh động, trực quan, hiện đại; tăng cường sử dụng hình ảnh, video, sản phẩm đa phương tiện, câu chuyện thực tiễn, các tấm gương người tốt, việc tốt, mô hình hiệu quả, sáng kiến tiêu biểu; qua đó nâng cao tính thuyết phục, lan tỏa các giá trị tích cực, tạo động lực thi đua đổi mới trong toàn ngành và cộng đồng.

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống, kịp thời, chính xác; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình dư luận xã hội liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo; kịp thời định hướng, giải đáp, xử lý các vấn đề được dư luận quan tâm, góp phần giữ vững ổn định tư tưởng, củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và theo quy định của pháp luật.

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ sở giáo dục có trách nhiệm chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí thực hiện nhiệm vụ truyền thông trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị theo đúng quy định.

Khai thác, sử dụng nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án, dự án liên quan đến giáo dục và đào tạo, chuyển đổi số, thông tin và truyền thông đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai các nội dung phù hợp của Kế hoạch, bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo.

Đồng thời, huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng theo quy định của pháp luật; khuyến khích sự tham gia, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp đối với công tác truyền thông và phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung chi

- Chi cho việc xây dựng, biên soạn, thẩm định, in ấn, phát hành, phổ biến tài liệu tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW và các nội dung đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo Kế hoạch.

- Chi tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn, tọa đàm, diễn đàn và các hoạt động truyền thông trực tiếp phục vụ công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

- Chi sản xuất, đăng tải tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục, chương trình và các sản phẩm truyền thông trên báo chí, phát thanh, truyền hình và các nền tảng số; chi thực hiện các hoạt động truyền thông đa phương tiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền.

- Chi ứng dụng công nghệ thông tin; thiết kế, xây dựng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện như video clip, đồ họa thông tin, ấn phẩm điện tử; chi quản lý, vận hành, duy trì các nền tảng, hệ thống phục vụ công tác truyền thông theo quy định.

- Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động truyền thông thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Quản lý và sử dụng kinh phí

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện chi tiêu đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định; bảo đảm phù hợp với nội dung, nhiệm vụ được giao và yêu cầu thực tiễn triển khai.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách; gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; tăng cường lồng ghép, phối hợp các nguồn kinh phí hợp pháp; tránh trùng lặp, chồng chéo với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có cùng nội dung, mục tiêu, bảo đảm sử dụng nguồn lực hợp lý, hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về việc quản lý, sử dụng kinh phí được giao; thực hiện đầy đủ chế độ hạch toán, quyết toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát tài chính theo quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai

thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm việc thực hiện Kế hoạch được đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì xây dựng, biên soạn tài liệu tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW và các nội dung đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với từng nhóm đối tượng, bao gồm: đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, phụ huynh và cộng đồng xã hội; bảo đảm nội dung chính xác, thiết thực, dễ tiếp cận và phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tổ chức các hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn, sinh hoạt chuyên đề trong toàn ngành giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực quản lý và năng lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai công tác truyền thông trong nhà trường; đưa nội dung tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW và các nhiệm vụ đổi mới giáo dục vào kế hoạch năm học, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chính trị, hoạt động ngoại khóa và các hoạt động giáo dục khác bảo đảm phù hợp với từng cấp học, bậc học và điều kiện thực tế.

- Chủ động phối hợp, cung cấp thông tin chính thống, kịp thời, đầy đủ cho các cơ quan báo chí, truyền thông; phản ánh trung thực, khách quan kết quả triển khai thực hiện, các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các điển hình tiên tiến trong ngành giáo dục và đào tạo; góp phần lan tỏa giá trị tích cực và tạo động lực đổi mới trong toàn ngành và xã hội.

- Thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định; đồng thời tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm Kế hoạch được triển khai đúng mục tiêu, tiến độ và yêu cầu đề ra.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương trong việc cân đối, lồng ghép nguồn kinh phí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm nhằm bảo đảm nguồn lực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ truyền thông về giáo dục và đào tạo.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan; bảo đảm việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tránh trùng lặp, chồng chéo với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có cùng nội dung, mục tiêu.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; kịp thời tham mưu UBND

tình xem xét, xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về công tác xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; phổ biến đầy đủ các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ theo quy định; góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với vai trò then chốt của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu tổ chức các phong trào thi đua trong ngành giáo dục; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; tạo động lực thi đua, khuyến khích tinh thần trách nhiệm, sáng tạo trong toàn ngành.

- Phối hợp tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách về công tác cán bộ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo thẩm quyền; bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và định hướng phát triển của tỉnh; qua đó tạo điều kiện, động lực để đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục yên tâm công tác, đổi mới, sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan, hướng dẫn tăng cường tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Nội dung tuyên truyền bảo đảm thống nhất, đúng định hướng, kịp thời, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm từng địa bàn, từng nhóm đối tượng, đặc biệt là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phối hợp theo dõi, phát hiện, xử lý, phản bác các thông tin sai lệch, tin giả, thông tin xuyên tạc liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo; góp phần giữ vững ổn định dư luận xã hội và môi trường thông tin lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ban, ngành của tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành chủ động lồng ghép nội dung tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW và các nhiệm vụ đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong phạm vi lĩnh vực quản lý của ngành; bảo đảm thống nhất với mục tiêu, nội dung và yêu cầu của Kế hoạch; góp phần triển khai đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc cung cấp thông tin, số liệu, kết quả triển khai thực hiện thuộc lĩnh vực quản lý; tích cực tham gia các hoạt động truyền thông, hội nghị, hội thảo, tập huấn, tọa đàm và các hình thức tuyên truyền khác theo đề nghị của cơ quan chủ trì; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Chủ động tham gia đề xuất giải pháp, kiến nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của ngành; góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch của UBND tỉnh trên địa bàn.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và các nhiệm vụ đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW; đồng thời phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch và hiệu quả.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về giáo dục và đào tạo trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động, chương trình, hoạt động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát động; huy động sự tham gia tích cực của gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong chăm lo, hỗ trợ và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong công tác xã hội hóa giáo dục; góp phần tạo động lực, lan tỏa tinh thần trách nhiệm của cộng đồng đối với sự nghiệp đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

7. UBND các xã, phường

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tuyên truyền tại địa phương bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở thực hiện công tác truyền thông thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm về Nghị quyết số 71-NQ/TW và các nhiệm vụ đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, sinh hoạt cộng đồng; lồng ghép nội dung tuyên truyền về giáo dục và đào tạo trong các cuộc họp dân, sinh hoạt thôn, bản, tổ dân phố và các hoạt động của tổ chức đoàn thể tại cơ sở; bảo đảm thông tin được truyền tải đầy đủ, kịp thời đến Nhân dân.

- Chủ động tạo điều kiện về địa điểm, cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và các điều kiện cần thiết khác để ngành giáo dục và các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn, hội nghị tại địa phương; góp phần nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch.

- Thực hiện theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện trên địa bàn; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định; đồng thời phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh để được hướng dẫn, tháo gỡ.

8. Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La

- Xây dựng và duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, phóng sự, tọa

đàm, chương trình giao lưu về đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW; bảo đảm nội dung phong phú, đa dạng, có chiều sâu, đúng tôn chỉ, mục đích và định hướng tuyên truyền.

- Tăng cường thời lượng và nâng cao chất lượng tuyên truyền; kịp thời phản ánh kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW tại các địa phương, cơ sở giáo dục; giới thiệu, lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các sáng kiến tiêu biểu và gương điển hình tiên tiến trong ngành giáo dục và đào tạo; góp phần tạo động lực thi đua, cổ vũ tinh thần đổi mới trong toàn xã hội.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc cung cấp, trao đổi, xác minh thông tin; chủ động tham gia định hướng dư luận xã hội, kịp thời đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo; góp phần củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

9. Công tác kiểm tra, đánh giá

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp đơn vị có liên quan và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; bảo đảm việc thực hiện đúng mục tiêu, yêu cầu, tiến độ đề ra; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Nội dung kiểm tra, đánh giá tập trung vào tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ truyền thông; mức độ hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; việc chấp hành các quy định về quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin; việc quản lý, sử dụng kinh phí; trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai.

- Kết quả kiểm tra, đánh giá là căn cứ để xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời là một trong những tiêu chí quan trọng phục vụ công tác bình xét thi đua, khen thưởng theo quy định.

- Thông qua công tác kiểm tra, đánh giá, kịp thời rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ và phương thức tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn; bảo đảm nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch trong các giai đoạn tiếp theo.

10. Chế độ báo cáo

- Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ sở giáo dục có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch (*trước ngày 15 tháng 11*) gửi UBND tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*). Nội dung báo cáo tập trung đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

- Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá toàn diện tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của UBND tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm thông tin cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Trên đây là Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo của UBND tỉnh. Yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Đại.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trung Chiến